

Số: 1972/SGDDĐT-GDTrH

Bình Dương, ngày 26 tháng 12 năm 2012

V/v hướng dẫn một số nội dung thực hiện Quy định dạy thêm, học thêm của UBND tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 54/2012/QĐ-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2012.

Kính gửi:

- Trưởng phòng GDĐT huyện, thị xã, thành phố;
- Hiệu trưởng các trường THPT;
- Giám đốc Trung tâm GDTX tỉnh;
- Giám đốc Trung tâm GDTX-KTHN các huyện, thị xã.

Căn cứ Quyết định số 54/2012/QĐ-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2012 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm (DTHT) trên địa bàn tỉnh Bình Dương (gọi tắt là Quy định DTHT của tỉnh);

Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn một số nội dung thực hiện Quy định DTHT của tỉnh như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng (Điều 1 Quy định DTHT của tỉnh)

- Các cơ sở giáo dục công lập, tư thục, các tổ chức, cá nhân tổ chức hoạt động DTHT ngoài nhà trường (theo Điều 2 Quy định DTHT của tỉnh) có không quá 3 phòng dạy thêm hoạt động cùng lúc;

- Người tham gia dạy thêm bao gồm: Công chức, viên chức đang công tác thuộc ngành giáo dục trong và ngoài tỉnh, đã nghỉ hưu hoặc các cá nhân khác ... phải bảo đảm theo yêu cầu được quy định ở Điều 8 Quy định DTHT của tỉnh;

- Người tổ chức dạy thêm bao gồm: Công chức, viên chức không công tác thuộc ngành giáo dục trong và ngoài tỉnh, giáo viên đã nghỉ hưu hoặc các cá nhân khác ... phải bảo đảm theo yêu cầu được quy định ở Điều 9 Quy định DTHT của tỉnh.

2. Nguyên tắc DTHT (Điều 3 Quy định DTHT của tỉnh)

Ngoài các nội dung theo Quy định DTHT của tỉnh, người tổ chức và người tham gia DTHT phải thực hiện các yêu cầu sau:

- Phải có giấy phép DTHT của cơ quan thẩm quyền cấp và còn thời hạn hoạt động;

- Không đưa nội dung của lớp dạy thêm vào nội dung đề kiểm tra trong lớp chính khóa.

3. Các trường hợp không được dạy thêm (Điều 4 Quy định DTHT của tỉnh)

- Không dạy thêm đối với học sinh thuộc lớp, trường tổ chức dạy học 2 buổi/ngày (được Sở/Phòng GDĐT duyệt kế hoạch) bao gồm cả tổ chức dạy bán trú, nội trú (theo khoản 1, Điều 4 Quy định DTHT của tỉnh);

- Giáo viên đang hưởng lương từ quỹ lương của đơn vị sự nghiệp công lập không được dạy thêm ngoài nhà trường đối với học sinh mà giáo viên đang dạy chính khóa, trừ trường hợp xét thấy nhu cầu học thêm của học sinh là chính đáng và không có biểu hiện giáo viên ép buộc học sinh học thêm thì thủ trưởng cơ quan quản lý trực tiếp giáo viên duyệt vào đơn đề nghị Sở GDĐT quyết định đối với cấp trung học phổ thông (THPT), giáo dục thường xuyên (GDTX), giáo dục thường xuyên – kỹ thuật hướng nghiệp (GDTX-KTHN) hoặc Phòng GDĐT quyết định đối với cấp tiểu học (TH), trung học cơ sở (THCS), trung tâm học tập cộng đồng (TTHTCĐ).

4. Tổ chức DTHT trong nhà trường (Điều 5 Quy định DTHT của tỉnh)

4.1. DTHT trong các trường phổ thông loại hình tư thục: Do cơ cấu tổ chức và nề nếp hoạt động của các trường phổ thông tư thục cơ bản như các trường công lập nên tổ chức DTHT trong nhà trường ở các trường phổ thông tư thục được áp dụng như DTHT trong nhà trường ở các trường công lập.

4.2. Các loại hồ sơ quản lý DTHT trong nhà trường:

- Hồ sơ đăng ký cấp phép DTHT;

- Hồ sơ quản lý hành chính DTHT: Quyết định thành lập ban quản lý DTHT của nhà trường, kèm bảng phân công các thành viên; đơn đăng ký học thêm của học sinh; đơn đăng ký dạy thêm của giáo viên; danh sách giáo viên dạy thêm; bảng phân công giáo viên dạy thêm; thời khóa biểu, sổ đầu bài, sổ quản lý nề nếp; các biên bản kiểm tra định kỳ và đột xuất; các văn bản của cấp trên có liên quan ...

4.3. Đối với học sinh TH, THCS khi có nguyện vọng học thêm, cha mẹ học sinh phải trực tiếp viết đơn xin học thêm gửi nhà trường. Đối với học sinh THPT thực hiện như Quy định của tỉnh.

4.4. Giáo viên và học sinh tham gia các lớp DTHT trong trường phải thực hiện nghiêm túc nội quy của nhà trường.

4.5. Quy định về số buổi, tiết DTHT trong ngày, tuần:

- Mỗi giáo viên kể cả dạy chính khóa và dạy thêm không quá 8 tiết/ngày (tính cả ban đêm);

- Số học sinh mỗi lớp học thêm: TH không quá 25; THCS không quá 30; THPT không quá 35;

- Học sinh cấp TH học thêm không quá 3 buổi/tuần, mỗi buổi không quá 3 tiết, mỗi tiết 35 phút;

- Học sinh cấp THCS, THPT học thêm không quá 4 buổi/tuần, mỗi buổi không quá 3 tiết. Riêng học sinh lớp 12 học thêm không quá 6 buổi/tuần, mỗi buổi không quá 3 tiết. Mỗi tiết 45 phút;

- Thời gian dạy thêm trong ngày: Sáng 7g-11g; chiều 13g30-17g; riêng học sinh lớp 11, 12 học luyện thi ĐH-CD, buổi tối không quá 21 giờ.

4.6. Không tổ chức DTHT trong nhà trường vào ngày chủ nhật, trừ lớp 12 luyện thi ĐH-CD.

4.7. Không cho giáo viên, tổ chức, cá nhân mượn cơ sở của nhà trường để tổ chức hoạt động DTHT ngoài nhà trường.

5. Tổ chức DTHT ngoài nhà trường (Điều 6 Quy định DTHT của tỉnh)

5.1. Do điều kiện cơ sở vật chất hạn chế, các trường TH chỉ tổ chức dạy chính khóa 1 buổi/ngày thì được phòng GD&ĐT xem xét cấp phép trực tiếp cho giáo viên của trường được DTHT ngoài nhà trường (dạy học sinh cá biệt; phụ đạo học sinh yếu kém; bồi dưỡng học sinh giỏi; bồi dưỡng về nghệ thuật, thể dục thể thao; rèn luyện kỹ năng sống) trên cơ sở đề nghị của hiệu trưởng.

5.2. Người tổ chức và người dạy phải chịu trách nhiệm quản lý toàn diện học sinh trong giờ học.

5.3. Giáo viên và học sinh tham gia DTHT phải bảo đảm nề nếp, tác phong nghiêm túc:

- Giáo viên: Bảo đảm giờ giấc giảng dạy; tác phong chuẩn mực; tôn trọng nhân cách học sinh thông qua hành vi, cử chỉ, lời nói.

- Học sinh: Bảo đảm giờ giấc; nam áo sơ-mi, quần tây, bỏ áo vào quần; nữ áo sơ-mi, quần tây; có tinh thần, thái độ học tập đúng đắn; quan hệ thầy trò, bè bạn đúng mực.

5.4. Quy định về số buổi, tiết DTHT trong ngày, tuần:

- Số học sinh mỗi lớp học thêm: TH không quá 15; THCS không quá 30; THPT không quá 35;

- Học sinh cấp TH học thêm không quá 3 buổi/tuần, mỗi buổi không quá 3 tiết, mỗi tiết 35 phút;

- Học sinh cấp THCS, THPT học thêm không quá 4 buổi/tuần, mỗi buổi không quá 3 tiết. Riêng học sinh lớp 12 học thêm không quá 6 buổi/tuần, mỗi buổi không quá 3 tiết. Mỗi tiết 45 phút;

- Thời gian dạy thêm trong ngày: Sáng 7g-11g; chiều 13g30-17g; riêng học sinh lớp 11, 12 luyện thi ĐH-CĐ, buổi tối không quá 21 giờ.

5.5. Không tổ chức DTHT ngoài nhà trường vào ngày chủ nhật, trừ lớp 12 luyện thi ĐH-CĐ.

6. Thu và quản lý tiền học thêm (Điều 7 Quy định DTHT của tỉnh)

6.1. Đối với DTHT trong nhà trường:

- Mức thu tiền học thêm phải phù hợp với tình hình thu nhập của cư dân địa phương và được thông qua Ban quản lý DTHT;

- Định mức chi dựa vào định hướng chi trong Quy định DTHT của tỉnh và được đưa vào Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị hằng năm, trong đó phải cụ thể hóa tỉ lệ phần trăm từng nội dung chi;

- Ban quản lý DTHT phải lập sổ sách theo dõi, thanh quyết toán thu, chi tiền học thêm theo đúng quy chế chi tiêu nội bộ và những quy định của ngành tài chính hiện hành.

6.2. Đối với DTHT ngoài nhà trường:

Tổ chức, cá nhân tổ chức DTHT phải lập sổ sách theo dõi thu, chi.

6.3. Nơi nộp 2% chi quản lý và cấp phép của cấp trên:

- Đối với các trường THPT, trung tâm GDTX, trung tâm GDTX-KTHN, trung tâm Ngoại ngữ - Tin học, các tổ chức cá nhân DTHT ngoài nhà trường dạy nội dung

thuộc chương trình THPT hoặc thuộc nhiều chương trình nhưng có chương trình cao nhất là chương trình THPT: Nộp về Sở GDĐT (Phòng Kế hoạch - Tài chính);

- Đối với các trường TH, THCS, TTHTCĐ, các tổ chức cá nhân DTHT ngoài nhà trường dạy nội dung thuộc chương trình TH, THCS hoặc thuộc nhiều chương trình nhưng có chương trình cao nhất là chương trình THCS: Nộp về bộ phận tài vụ của phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố.

6.4. Thời hạn nộp 2% chi cấp phép và quản lý của cấp trên: Cùng với định kỳ báo cáo hoạt động DTHT (6 tháng một lần vào tháng 6 và tháng 12 hằng năm).

7. Yêu cầu đối với người dạy thêm (Điều 8 Quy định DTHT của tỉnh)

Ngoài các nội dung yêu cầu của Điều 8 Quy định DTHT của tỉnh, giáo viên đang giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập tham gia dạy thêm phải dạy đúng chuyên môn được đào tạo; có quyết định hết tập sự; được đánh giá xếp loại giáo viên theo Quyết định 06/2006/QĐ-BNV ngày 21/3/2006 của Bộ Nội vụ và chuẩn nghề nghiệp giáo viên do Bộ GDĐT ban hành ở năm học trước liền kề từ mức khá trở lên.

8. Hồ sơ cấp phép DTHT ngoài nhà trường (khoản 2 Điều 11 Quy định DTHT của tỉnh)

Giáo viên đang hưởng quỹ lương của đơn vị sự nghiệp công lập tham gia giảng dạy ở các trường tư thục được áp dụng như DTHT ngoài nhà trường (Giáo viên phải có đơn xin dạy thêm có dán ảnh của người đăng ký dạy thêm và được xác nhận theo quy định tại khoản 3, 4 Điều 8 Quy định DTHT của tỉnh và mục 7 văn bản này).

9. Trình tự, thủ tục cấp giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm (Điều 12 Quy định DTHT của tỉnh)

9.1. Đối với trường hợp DTHT trong nhà trường:

- Đối với các trường THPT: Hồ sơ nộp cho Sở GDĐT (Phòng Giáo dục trung học);

- Đối với các trung tâm GDTX, trung tâm GDTX-KTHN, trung tâm Ngoại ngữ

- Tin học: Hồ sơ nộp cho Sở GDĐT (Phòng Giáo dục thường xuyên);

- Đối với các trường TH, THCS, TTHTCĐ: Hồ sơ nộp phòng GDĐT huyện, thị xã, thành phố.

9.2. Đối với trường hợp DTHT ngoài nhà trường:

- Trường hợp tổ chức DTHT có nội dung thuộc chương trình THPT hoặc thuộc nhiều chương trình nhưng có chương trình cao nhất là chương trình THPT: Hồ sơ nộp cho Sở GDĐT (Phòng Giáo dục trung học);

- Trường hợp tổ chức DTHT có nội dung thuộc chương trình TH, THCS hoặc thuộc nhiều chương trình nhưng có chương trình cao nhất là chương trình THCS: Hồ sơ nộp cho Phòng GDĐT huyện, thị xã, thành phố.

10. Thời hạn cấp giấy phép tổ chức hoạt động DTHT ... (Điều 13 Quy định DTHT của tỉnh)

- Thời hạn cấp phép là 12 tháng. Được gia hạn 1 lần với thời gian 1 năm;

- Thời điểm nộp hồ sơ cấp phép DTHT trong nhà trường vào tháng 8-9 hằng năm, trừ trường hợp đặc biệt.

11. Trách nhiệm của UBND cấp xã (khoản 3 Điều 16 Quy định DTHT của tỉnh)

Ngoài trách nhiệm quy định tại khoản 3 Điều 16 Quy định của tỉnh, UBND cấp xã còn có trách nhiệm tham gia cùng với ngành giáo dục thực hiện thanh, kiểm tra hoạt động DTHT ngoài nhà trường trên địa bàn. Khi phát hiện các cơ sở DTHT ngoài nhà trường trên địa bàn vi phạm Quy định DTHT thì thông báo cho đơn vị cấp phép DTHT của cơ sở đó để phối hợp giải quyết.

12. Trách nhiệm của Phòng Giáo dục và Đào tạo (Điều 17 Quy định DTHT của tỉnh)

Ngoài trách nhiệm được quy định tại Điều 17, các phòng GDĐT còn chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở GDĐT về việc quản lý DTHT trong và ngoài nhà trường trên địa bàn.

13. Trách nhiệm của Hiệu trưởng và Thủ trưởng các cơ sở giáo dục (Điều 18 Quy định DTHT của tỉnh)

13.1. Thủ tục báo cáo hoạt động DTHT được thực hiện định kỳ 6 tháng (tháng 6 và tháng 12 hằng năm).

13.2. Nơi gửi báo cáo:

- Đối với THPT: Gửi Sở GDĐT (qua Phòng Giáo dục trung học);
- Đối với các trung tâm GDTX, trung tâm GDTX-KTHN, trung tâm Ngoại ngữ
- Tin học: Gửi Sở GDĐT (qua Phòng Giáo dục thường xuyên);
- Đối với các trường TH, THCS, TTHTCĐ: Gửi phòng GDĐT.

13.3. Nội dung báo cáo gồm:

- Kế hoạch đã thực hiện trong 6 tháng (đính kèm thời khóa biểu DTHT);
- Danh sách giáo viên, danh sách học sinh;
- Thống kê khối lớp, số lớp, số học sinh/lớp;
- Mức thu học phí mỗi lớp, môn/tháng. Tổng thu mỗi lớp.

13.4. Hiệu trưởng và thủ trưởng các cơ sở giáo dục chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở GDĐT đối với các đơn vị trực thuộc và trước phòng GDĐT đối với các trường TH, THCS, TTHTCĐ về tình hình DTHT trong đơn vị mình.

14. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường (Điều 19 Quy định DTHT của tỉnh)

14.1. Thủ tục báo cáo hoạt động DTHT được thực hiện định kỳ 6 tháng (tháng 6 và tháng 12 hằng năm).

14.2. Nơi gửi báo cáo: Sở GDĐT (qua Phòng Giáo dục trung học).

14.3. Nội dung báo cáo gồm:

- Kế hoạch đã thực hiện trong 6 tháng (đính kèm thời khóa biểu DTHT);
- Danh sách giáo viên, danh sách lớp;
- Thống kê: khối lớp, số lớp, số học sinh/lớp;
- Mức thu học phí mỗi lớp, môn / tháng.

15. Thanh tra, kiểm tra (Điều 20 Quy định DTHT của tỉnh)

Sở GD&ĐT, các phòng GD&ĐT thành lập các đoàn thanh tra DTHT để tiến hành thanh tra định kỳ, đột xuất và khi có đơn thư khiếu nại, tố cáo.

16. Xử lý vi phạm (Điều 21 Quy định DTHT của tỉnh)

Các đơn vị, tổ chức, cá nhân vi phạm Quy định DTHT của tỉnh và nội dung văn bản này, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử phạt theo Nghị định 49/2005/NĐ-CP ngày 11/4/2005 của Chính phủ về Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục và Nghị định số 40/2011/NĐ-CP ngày 08/6/2011 về sửa đổi bổ sung một số điều của NĐ 49/2005/NĐ-CP. Ngoài ra, nếu người vi phạm là cán bộ công chức, viên chức ngành giáo dục thì còn bị xử lý kỷ luật theo quy định của ngành giáo dục và pháp luật có liên quan.

17. Tổ chức thực hiện (Điều 22 Quy định DTHT của tỉnh)

- Ban quản lý DTHT của sở GD&ĐT gồm: Trưởng ban là Giám đốc Sở; các phó trưởng ban là các phó Giám đốc Sở; các thành viên chủ yếu gồm đại diện lãnh đạo Thanh tra, Giáo dục trung Học, Giáo dục thường xuyên, Tiểu học, Tổ chức - cán bộ, Kế hoạch - tài chính, Công đoàn ngành và tổ giúp việc là các chuyên viên bộ môn của phòng Giáo dục trung học và chuyên viên một số phòng ban Sở GD&ĐT;

- Ban quản lý DTHT phòng GD&ĐT: Trưởng ban là trưởng phòng, các phó ban là các phó trưởng phòng, các thành viên chủ yếu gồm đại diện các bộ phận chuyên môn TH, THCS, thanh tra, công đoàn, tổ chức cán bộ, kế toán;

- Ban quản lý DTHT trong nhà trường của các trường và trung tâm: Trưởng ban là hiệu trưởng hoặc giám đốc trung tâm; phó trưởng ban là phó hiệu trưởng hoặc phó giám đốc trung tâm; thành viên chủ yếu gồm chủ tịch công đoàn, bí thư đoàn trường hoặc tổng phụ trách đội, trưởng ban thanh tra nhân dân, đại diện tổ trưởng hoặc giáo viên các môn có dạy thêm, trưởng ban đại diện cha mẹ học sinh và kế toán.

Trên đây là một số nội dung hướng dẫn thực hiện Quy định về DTHT của tỉnh.

Sở GD&ĐT yêu cầu các đơn vị nghiên cứu kỹ Quy định DTHT của tỉnh và nội dung văn bản này để triển khai thực hiện trong đơn vị. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị thông tin kịp thời về Phòng Giáo dục trung học Sở GD&ĐT để được giải quyết.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc Sở;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các phòng ban Sở GD&ĐT;
- Lưu: VT, TrH, Sn65.

GIÁM ĐỐC

(Đã ký)

DƯƠNG THẾ PHƯƠNG